

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 quận Hà Đông

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; điều chỉnh giảm danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5956/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 08 tháng 8 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 quận Hà Đông đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 như sau:

1. Đưa ra khỏi danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 quận Hà Đông: 0 dự án;

2. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 quận Hà Đông:

- Điều chỉnh tăng diện tích đất tại 01 dự án với diện tích 0,094ha (đã xác định tại Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố);

- Bổ sung danh mục 07 dự án với diện tích 15,719ha.

(Danh mục kèm theo).

3. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2023:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
1	Đất nông nghiệp	NNP	1.206,71	24,31
1.1	Đất trồng lúa	LUA	658,36	54,56
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	<i>657,02</i>	<i>54,45</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	335,02	27,76
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	97,58	8,09
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	49,47	4,10
1.5	Đất nông nghiệp khác	NKH	66,27	5,49
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3.731,08	75,16
2.1	Đất quốc phòng	CQP	57,46	1,54
2.2	Đất an ninh	CAN	26,42	0,71
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	171,65	4,60
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.399,26	37,50
-	<i>Đất giao thông</i>	<i>DGT</i>	<i>1.015,64</i>	<i>72,58</i>
-	<i>Đất thủy lợi</i>	<i>DTL</i>	<i>77,51</i>	<i>5,54</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở văn hóa</i>	<i>DVH</i>	<i>9,45</i>	<i>0,68</i>
-	<i>Đất có di tích lịch sử - văn hóa</i>	<i>DDT</i>	<i>0,21</i>	<i>0,02</i>
-	<i>Đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, nhà hỏa táng</i>	<i>NTD</i>	<i>69,73</i>	<i>4,98</i>
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	1.344,22	36,03
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	21,79	0,58
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	50,28	1,35
4	Khu sản xuất nông nghiệp	KNN	993,38	20,01
10	Khu thương mại - dịch vụ	KTM	171,65	3,46

4. Điều chỉnh kế hoạch thu hồi các loại đất năm 2023:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp	NNP	2,38
1.1	Đất trồng lúa	LUA	0,94
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	<i>0,94</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	0,15
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	0,87

1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	0,43
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	0,44
2.1	Đất quốc phòng	CQP	0,14
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	0,15
-	Đất thủy lợi	DTL	0,08
-	Đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	0,07
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	0,01
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	0,15


5. Điều chỉnh Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2023:


STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	2,38
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	0,94
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC/PNN</i>	<i>0,94</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	0,15
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	0,87
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH/PNN	0,43
3	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	PKO/OCT	0,03

6. Điều chỉnh số dự án và diện tích ghi tại Điểm e Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố thành: 42 dự án với tổng diện tích 184,501ha.


7. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: VP, TNMT;
- Lưu VT. 

42011 - 5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông 

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 CỦA QUẬN HÀ ĐÔNG
(Kèm theo Quyết định số **4236** /QĐ-UBND ngày **23** / **8** /2023 của UBND Thành phố)

STT	Dan h mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diện tích (ha)	Trong đó, diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
A	Các dự án có trong Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố								
I	Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố (điều chỉnh tại Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố)								
1	Đường kết nối khu đất dịch vụ Hà Trì (tuyến 1,2,3), phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Hà Nội	DGT	Ban QLDA ĐTXD quận Hà Đông	1,272	1,272	Quận Hà Đông	Phường Hà Cầu	Phụ lục 55 NQ số 22/NQ-HĐND ngày 16/11/2021 của HĐND quận Hà Đông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sử dụng vốn đầu tư công của quận Hà Đông; - Văn bản số 3812/STNMT-QHKHSDĐ ngày 30/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn xác định ranh giới khu đất thu hồi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện Đường kết nối khu đất dịch vụ Đường kết nối khu đất dịch vụ Hà Trì;	Điều chỉnh tăng diện tích đất từ 1,178 ha đất thành 1,27165ha
II	Dự án đăng ký bổ sung mới thực hiện trong năm 2023								
2	Cải tạo, nâng cấp đê tả sông Đáy kết hợp giao thông trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội (trong đó: Đông Mai 8,319 ha; Yên Nghĩa 6,9 ha)	DTL	Ban QLDA ĐTXD quận Hà Đông	15,219	1,285	Quận Hà Đông	Phường Đông Mai, Phường Yên Nghĩa	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; Phụ lục số 13 Chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đê tả Đáy kết hợp giao thông trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. (thời gian thực hiện 2022 - 2025)	
3	Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 3, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông	DVH	Ban QLDA ĐTXD quận Hà Đông	0,096	0,096	Quận Hà Đông	Phường Văn Quán	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16/11/2022 của HĐND quận Hà Đông về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sử dụng vốn đầu tư công của quận Hà Đông; Phụ Lục 34 Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 3, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông (Thời gian thực hiện 2022-2025)	
4	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại cụm công nghiệp Biên Giang, quận Hà Đông	DTL	Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp & PTNT thành phố Hà Nội	0,04	0,04	Quận Hà Đông	Phường Biên Giang	- Căn cứ QĐ số 7422/QĐ_UBND ngày 30/12/2019 của UBND thành phố Hà Nội V/V phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại cụm công nghiệp Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;- Căn cứ QĐ số 1075/QĐ_UBND ngày 12/5/2020 của UBND thành phố Hà Nội V/V phê duyệt Báo cáo Kinh tế -Kỹ thuật đầu tư dự án: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại cụm công nghiệp Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;- QĐ số 1158/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế- Kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình:Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại cụm công nghiệp Biên Giang, quận Hà Đông.	
5	Khu đấu giá QSDĐ khu đất giáp Ao Vang (X1, X2, X3) phường Mộ Lao, quận Hà Đông	ODT	Ban QLDA ĐTXD quận Hà Đông	0,187	0,187	Quận Hà Đông	Phường Mộ Lao	Văn bản số 3188/UBND-QLĐT ngày 15/10/2021 của UBND quận Hà Đông chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng. Ngày 27/6/2023, HĐND quận Hà Đông có Nghị quyết số 02/NQ-HĐND về việc điều chỉnh, phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của quận Hà Đông	

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diện tích (ha)	Trong đó, diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
6	Khu đất đấu giá NO05 còn lại, thuộc khu trung tâm hành chính mới, phường Hà Cầu, quận Hà Đông	ODT	Ban QLDA ĐTXD quận Hà Đông	0,032	0,005	Quận Hà Đông	Phường Hà Cầu	Quyết định số 1445/QĐ-UBND ngày 10/8/2007 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thu hồi 54,9m2 đất lúa của HTX nông nghiệp Cầu Đơ, phường Hà Cầu, thành phố Hà Đông (thuộc quy hoạch NO5 Khu Trung tâm hành chính mới), chuyển mục đích sử dụng thành đất ở; giao ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hà Đông thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng xây dựng cơ sở hạ tầng, để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở. Ngày 27/6/2023, HĐND quận Hà Đông có Nghị quyết số 02/NQ-HDND về việc điều chỉnh, phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của quận Hà Đông	
B	Các dự án nằm ngoài Nghị quyết số 15/NQ-HDND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố								
7	Thay dây, nâng khả năng tải Đường dây 220 KV Hà Đông- Phú Lý	DNL	Truyền tải Điện Hà Nội	0,025		Quận Hà Đông	Phường Phú Lâm	Văn bản số 4116/UBND-KT ngày 23/8/2017 của UBND thành phố Hà Nội V/V Thay dây, nâng khả năng tải Đường dây 220 KV Hà Đông- Phú Lý; QĐ số 0630/ QĐ- EVN NPT ngày 12/4/2017 của Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Thay dây, nâng khả năng tải Đường dây 220 KV Hà Đông- Phú Lý (đã có quyết định thu hồi đất và thực hiện xong việc thu hồi đất trong năm 2022)	
8	Đề xuất dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	TMD	UBND quận	0,12		Quận Hà Đông	Phường Dương Nội	Hình thức: Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 73 Luật Đất đai năm 2013 Điều 73, 193 Luật Đất đai năm 2013, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai 2013 và Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/7/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Tờ trình số 314/TTr-UBND ngày 23/6/2023 của UBND quận Hà Đông	

